



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05118024	PHAN VĂN	TIẾN	DH06CK	L	5,0	Đạt	phần
2	05118027	CHU THANH	XUYẾN	DH06CK	L	5,0	Đạt	
3	05118068	TRẦN THIÊN	THỨC	DH06CK	L	6,0	Đạt	
4	06114068	NGUYỄN NGOC	NAM	DH06CK	L	6,0	Đạt	
5	06118001	TRẦN VŨ	ANH	DH06CK	L	5,0	Đạt	
6	06118011	LÊ QUANG	NHỰT	DH06CK	L	7,0	Đạt	
7	06118013	NGUYỄN ĐĂNG	QUANG	DH06CK	L	✓		
8	06118025	NGUYỄN VINH	HÙNG	DH06CK	L	✓		

Tổng số sinh viên dự thi: 6 Số bài thi: 6 Số tờ: 6

Kỳ thi ngày ____ Tháng ____ Năm ____

Số sinh viên đạt: ____; Không đạt: ____

Cán Bộ Coi Thi 1 ____

Cán Bộ Coi Thi 2 ____

Xác nhận của Bộ Môn ____ Cán Bộ Chấm Thi 1 ____

Cán Bộ Chấm Thi 2 ____

(Bảng điểm có 2 tờ)
Xét Kiến Giảng



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05118024	PHAN VĂN TIẾN	DH06CK	L				
2	05118027	CHU THANH XUYỀN	DH06CK	L				
3	05118068	TRẦN THIÊN THỨC	DH06CK	L				
4	06114068	NGUYỄN NGỌC NAM	DH06CK	L				
5	06118001	TRẦN VŨ ANH	DH06CK	L				
6	06118011	LÊ QUANG NHỰT	DH06CK	L				
7	06118013	NGUYỄN ĐĂNG QUANG	DH06CK	L				
8	06118025	NGUYỄN VINH HƯNG	DH06CK	L				
9	06118026	VÕ DUY KHANH	DH06CK	L	5,0	Đạt	<i>[Signature]</i>	

01

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi

[Signature]
[Signature]
(*Đang làm có 2 tờ*)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07333007	NGUYỄN THỊ NHÃ	BÌNH	CD07CQ	L	3		V
2	07333017	NGUYỄN THANH	CHỨC	CD07CQ	L	4,0	Ba / Ba	
3	07333020	ĐỖ CÔNG	DANH	CD07CQ	L	3		V
4	07333026	VIỆC LỮ MINH	DUY	CD07CQ	L	3		V
5	07333036	TẠ VĂN	ĐƯỜNG	CD07CQ	L	5,0	Năm / Ba	
6	07333041	TÁI NGỌC	HÀ	CD07CQ	L	3		V
7	07333047	DƯƠNG THỊ	HẠNH	CD07CQ	L	5		V
8	07333068	TRẦN NGUYỄN HẠ	HUYỀN	CD07CQ	L	3		V
9	07333074	BÙI DUY	KHƯƠNG	CD07CQ	L	3,0	Ba / Ba	
10	07333080	LỮ DUY	LÂN	CD07CQ	L	3		V
11	07333089	ĐINH THỊ THÙY	LINH	CD07CQ	L	5,0	Năm / Năm	
12	07333103	BÙI NGỌC	MINH	CD07CQ	L	3,0	Ba / Ba	
13	07333120	NGUYỄN THỊ THANH	NỮ	CD07CQ	L	3,0	Ba / Ba	
14	07333124	TRẦN TẤN	PHÚC	CD07CQ	L	3		V
15	07333150	ĐINH VĂN	TẤN	CD07CQ	L	3,0	Ba / Ba	
16	07333164	LÊ THỊ XUÂN	THU	CD07CQ	L	5		V
17	07333184	ĐẶNG THỊ	TREO	CD07CQ	L	4		V
18	07333204	LÊ ANH	VIÊN	CD07CQ	L	3		

08 SV

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Bảo vệ điểm
có 2 tờ).

[Signature]
Lê Hữu Trung



Bảng Ghi Điểm Thi ~~Lại~~ Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Pháp luật VN đại cương (902613)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06154035	ĐINH QUANG	ÂN	DH06OT	L	3,0	Ba	
2	06154036	LÊ VĂN	BẢO	DH06QT	L	5,0	Nam	Bảo
3	06154040	NGUYỄN PHI	CÔNG	DH06QT	L	5,0	Nam	Phi
4	06154051	LÊ MINH	HIẾU	DH06OT	L	3,0	Ba	Minh
5	06154061	NGUYỄN CHÍ	TÀI	DH06OT	L	4,0	Ba	Chi
6	06154077	PHẠM VĂN	VƯƠNG	DH06OT	L	5,0	Nam	Vương

Lưu ý: Cán bộ coi thi không ghi thêm sinh viên vào danh sách

Ngày 26 tháng 01 năm 2004

05

Cán bộ coi thi 1 _____

Cán bộ coi thi 2 _____

Xác nhận của bộ môn _____

Cán bộ chấm thi 1 _____

Cán bộ chấm thi 2 _____

Le Duc
Le Kien Trung

(Bảng điểm
có 3 tờ).



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05123118	PHAN DIỆM HUYỀN	DH05KE	L	4,0	Điểm		

$01SV + 2 = 3SV$

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Điểm
điền có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05151005	NGUYỄN THỊ THU	HĂNG	DH05DC	L 6,0	Số 1	shu	
2	05151031	LÊ HIỀN THUẬN	THẢO	DH05DC	L 5,0	Mười	thl	

02 SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

5 bài

[Signature]
Lê Hữu Cường

(Bảng chấm
có 2 tờ).



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1							
STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên
1	04118019	NGUYỄN VĂN VINH	DH05CK	L	6,0	Six	

01 SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi


Xo Hieu Baeng



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05119004	NGUYỄN HOÀNG ĐÀI	DH05CC	L	5,0	Năm	tiền	
2	05119012	CHÂU VĂN NGÀ	DH05CC	L				✓
3	05119014	LÊ HỮU TÀI	DH05CC	L	3,0	Ba	Tài	
4	05119056	TRẦN HẢI SƠN	DH05CC	L	2,0	Hải	Sơn	

03SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Kiều Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	02124030	TRẦN DUY	KHÁNH	DH02QL	L	4,0	Bên/Chữ	

01SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Hữu Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05333206	PHẠM VĂN	HOA	CD06CQ	L	5,0	Năm / <i>Alt</i>	
2	06333052	NGUYỄN MINH	HỌC	CD06CQ	L	5,0	Năm / <i>thi</i>	
3	06333064	NGUYỄN ĐỨC	KHÁNH	CD06CQ	L	✓		
4	06333073	PHẠM THỊ DIỄM	LINH	CD06CQ	L	5,0	Năm / <i>Thi</i>	
5	06333095	PHAN THỊ THÚY	NGA	CD06CQ	L	4,0	<i>Điểm</i> / <i>Thi</i>	
6	06333110	HUYỀN TẤN	PHÁT	CD06CQ	L	5,0	Năm / <i>Thi</i>	
7	06333129	NGUYỄN QUANG	SỸ	CD06CQ	L	5,0	Năm / <i>Thi</i>	
8	06333148	HỒNG THANH	THÚY	CD06CQ	L	5,0	Năm / <i>Thi</i>	

Vai

07

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(*Bảng điểm*
Có 2 tờ)

Lê Hữu Cường

8 bài



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05333123	NGUYỄN	THƠ	CD05CQ	L	3,0	<i>BN</i>	<i>7/12</i>

01 SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

[Signature]
Lê Hiền Giang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06119018	NGUYỄN TIẾN	LỘC	DH06CD	L	✓		
2	06137005	NGÔ HOÀNG THÁI	HẬU	DH06CD	L	6,0	Sau	hds
3	06153002	ĐẶNG VIỆT	CƯỜNG	DH06CD	L	3,0	Ba	Cường
4	06153004	NGUYỄN THÁI	DƯƠNG	DH06CD	L	✓		Nợ HP
5	06153006	NGUYỄN VĂN	ĐẠT	DH06CD	L	✓		
6	06153007	KIỀU MINH	GIÁP	DH06CD	L	6,0	Sau	Minh
7	06153014	NGUYỄN VĂN	HUY	DH06CD	L	✓		
8	06153021	NGUYỄN VĂN	PHIÊN	DH06CD	L	3,0	Ba	Phiên
9	06153024	NGUYỄN VĂN	PHÚ	DH06CD	L	5,0	Năm	Phú
10	06153027	ĐẶNG PHƯỚC	THẢO	DH06CD	L	5,0	Năm	Thảo
11	06153030	VÕ MINH	TRUNG	DH06CD	L	5,0	Năm	Trung
12	06153041	PHẠM VĂN	GÔN	DH06CD	L	5,0	Năm	Gôn
13	06153051	NGUYỄN TIẾN	NGHĨA	DH06CD	L	5,0	Năm	Nghĩa
14	06153052	LÊ VĂN	NHANH	DH06CD	L	5,0	Năm	Nhanh
15	06153054	PHAN HỮU	PHÚC	DH06CD	L	6,0	Sau	Phúc
16	06153063	TRẦN HỮU	THƯƠNG	DH06CD	L	5,0	Năm	Thương

12 SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Bảng điểm
có 2 tờ)

Lê Hoàng Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05121008	LƯƠNG HỒNG DƯƠNG	DH05PT	L	6,0	Sáu		
2	05121026	NGUYỄN ANH DUY HƯNG	DH05PT	L	5,0	Năm		
3	05121035	NGUYỄN TRUNG THU PHƯỚC	DH05PT	L	5,0	Năm		

03SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi

Lê Hữu Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05137015	NGUYỄN VĂN THÁI	DH05NL	L	5,0	Năm	Thái	
2	05137022	TỔNG KIM BÌNH	DH05NL	L	5,0	Năm	Bình	
3	05137066	PHAN NHẬT LONG	DH05NL	L	5,0	Năm	Long	
4	05137074	HUỲNH CHÍ NGHĨA	DH05NL	L	7,0	Điểm	Chi	
5	05137075	LƯU BẢO NGUYỄN	DH05NL	L	6,0	Sáu	Bảo	
6	05137111	NGUYỄN THẾ ĐÌNH	DH05NL	L	5,0	Năm	Đình	
7	05137115	TRẦN QUỐC BẢO	DH05NL	L	5,0	Năm	Bảo	
8	05137132	BÙI MINH TRINH	DH05NL	L	8,0	Tám	Trinh	

08SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Hải Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

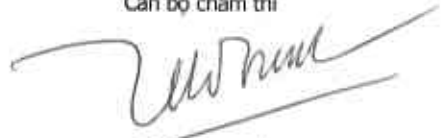
Trang 1

STT	Mã SV	Ho Và Tên		Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04120037	TRẦN HẢO	KIỆT	DH05KT	L	6,0	Sáu	ke	
2	05120077	TRƯƠNG THỊ LAN	ANH	DH05KT	L	6,0	Sáu	th	
3	05120079	PHẠM THỊ THỦY	DƯƠNG	DH05KT	L	6,0	Sáu	duong	
4	05120100	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	DH05KT	L	3,0	Ba	nghe	
5	05120109	HỒNG ANH	THƯ	DH05KT	L	5,0	Năm	thu	

05 SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi


Lê Hữu Trưng



R

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Phân hiệu đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05124016	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	DH05QL	L	3,0	Ba	Đạt	
2	05124044	ĐẶNG BÁ KHOA	DH05QL	L	5,0	Năm	Khoa	
3	05124045	VÕ ANH	DH05QL	L	4,0	Bốn	Anh	
4	05124058	ĐỖ CÔNG MINH	DH05QL	L	5,0	Năm	Minh	
5	05124114	NGUYỄN NHAN THÁI	DH05QL	L	5,0	Năm	Nhan	
6	05124115	NGUYỄN HỮU THO	DH05QL	L	5,0	Năm	Hữu	
7	05124121	ĐẶNG THẾ THUẬN	DH05QL	L	3,0	Ba	Thuận	
8	05124156	TRẦN SƠN VŨ	DH05QL	L	5,0	Năm	Sơn	
9	05124182	HÀ VĂN HIẾU	DH05QL	L	5,0	Năm	Hà	

09SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Bảng điểm
có 3 tờ).


Lê Hữu Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04122093	PHẠM QUỐC QUÂN	DH05QT	L	5,0	Điểm	[Signature]	
2	05122056	HỒNG VĂN TOÀN	DH05QT	L	5,0	Điểm	[Signature]	
3	05122101	PHÙNG THỊ THỦY	DH05QT	L	5,0	Điểm	[Signature]	

038V

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Bảng điểm
có 2 tờ)

[Signature]
Lê Kiều Giang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05135012	TRẦN PHONG	LAM	DH05TB	L	3,0	Ba	
2	05135020	ĐINH MẠNH	PHÚC	DH05TB	L	6,0	Sáu	
3	05135033	MAI VĂN	NGỌC	DH05TB	L	6,0	Sáu	
4	05135049	NGUYỄN TRUNG	HƯNG	DH05TB	L	5,0	Năm	
5	05135052	ĐẶNG NGUYỆT THU	HIỂN	DH05TB	L	6,0	Sáu	
6	05135066	NGUYỄN HUY	NGHĨA	DH05TB	L	6,0	Sáu	
7	05135108	VÕ CHÍ	CÔNG	DH05TB	L	5,0	Năm	

07SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Văn Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

								Trang 1
STT	Mã SV	Họ Và Tên		Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên
1	05138013	TRẦN QUANG	SANG	DH05TD	L			
2	05138019	PHẠM VIỆT	TIẾN	DH05TD	L	5,0	Năm	
3	05138020	PHẠM ĐỨC	TRỌNG	DH05TD	L	5,0	Năm	
4	05138050	ĐẶNG MINH	KHOA	DH05TD	L	4,0	Bình	
5	05138058	LÊ QUANG	LONG	DH05TD	L	7,0	Bình	
6	05138081	LÊ VĂN	TRÃI	DH05TD	L	3,0	Bình	
7	05138096	PHẠM ĐỨC	HẠNH	DH05TD	L			
								V

0554

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Hoàng Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Trang 1	Ghi Chú
1	06115020	NGUYỄN VĂN HUẤN	DH06CB	L	6,0	Sáu	<i>[Signature]</i>		
2	06115021	LÊ QUANG HUY	DH06CB	L	5,0	Năm	<i>[Signature]</i>		
3	06115030	TRẦN VĂN LUÂN	DH06CB	L	6,0	Sáu	<i>[Signature]</i>		
4	06115040	THI VĂN QUANG	DH06CB	L	5,0	Năm	<i>[Signature]</i>		
5	06115050	NGUYỄN KIM NHẬT	DH06CB	L	3,0	Ba	<i>[Signature]</i>		
6	06115064	NGUYỄN LỘC VĨNH	DH06CB	L	6,0	Sáu	<i>[Signature]</i>		

Số Pm 6

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Ký tên
có 2 tờ)

[Signature]
[Signature]



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06123060	TRƯƠNG HỮU NGỌC	GIÀU	DH06KEA	L	8,0	Trương Hữu Ngọc	
2	06123169	TRẦN THỊ THÚY	NGA	DH06KEA	L	5,0	Trần Thị Thúy	
3	06123224	LÊ TRẦN MAI	QUYÊN	DH06KEA	L	6,0	Lê Trần Mai	

08/5/08

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi

(Bảng chấm có 2 tờ)
Lê Hữu Trọng



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06123006	VŨ HOÀNG ANH	DH06KEB	L	5,0	Đám	A	
2	06123011	NGUYỄN HOÀI BẢO	DH06KEB	L	5,0	Đám	gsm	
3	06123085	LÊ THỊ HIỀN	DH06KEB	L	5,0	Đám	thi12	
4	06123115	HỒ THỊ DIỆM	DH06KEB	L	6,0	Đám	dk	
5	06123242	NGUYỄN ĐỖ MINH TÂN	DH06KEB	L	5,0	Đám	am	
6	06123253	PHAN THỊ THU THẢO	DH06KEB	L	4,0	Đám	thao	
7	06123264	TRẦN THỊ MINH THÙY	DH06KEB	L	5,0	Đám	thuy	

ĐỖ SY

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Hồng Nguyên

(Bảng điểm
có 2 tờ).



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06143008	HOÀNG THỊ CHI	DH06KM	L	3,0	Bao	chi	
2	06143021	BÙI THỊ THÙY	DH06KM	L	6,0	Sau	Thuy	
3	06143044	TRẦN ĐĂNG	DH06KM	L	5,0	Đem	Tran	
4	06143048	HOÀNG VÕ THANH	DH06KM	L	8,0	Cam	Thanh	
5	06143057	DƯƠNG THỊ KIM	DH06KM	L	8,0	Cam	Kim	
6	06143071	ĐỖ AN	DH06KM	L	6,0	Sau	An	
7	06143075	LƯƠNG HOÀNG	DH06KM	L	6,0	Sau	Hoang	
8	06143088	PHẠM NGUYỄN MY	DH06KM	L				Nợ HP

07 SX

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Chữ ký)
(Chữ ký)
(Chữ ký)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05137062	LƯU ĐĂNG	LỘC	DH06NL	L	3,0		
2	06137053	ĐỖ ĐÌNH	TUẤN	DH06NL	L			

01

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Điểm chấm có 3 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06154049	KIỀU QUANG	GIÁP	DH060T	L	5,0	Phạm	

01

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi


Lê Kiều Tuyết

(Bảng điểm
có 3 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05124140	VŨ HẢI	TRIỆU	DH06QL	L	6,0	Seri	ghe
2	05124147	NGUYỄN PHẠM MINH	TUYỀN	DH06QL	L		V	
3	06124004	TRƯƠNG THỦY	AN	DH06QL	L		V	
4	06124005	HÀ QUỲNH	ANH	DH06QL	L	7,0	Đan	ghe
5	06124069	NGUYỄN	LƯỢNG	DH06QL	L	4,0	Đan	ghe
6	06124076	NGUYỄN	MINH	DH06QL	L	4,0	Đan	ghe
7	06124105	LÂM VĂN	TÂN	DH06QL	L	5,0	Nam	ghe
8	06124123	VŨ THỊ	THƯƠNG	DH06QL	L	6,0	Seri	thy
9	06124132	LÊ THỊ THỦY	TRANG	DH06QL	L		V	

0688

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Xo Hieu Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06121022	TRẦN THỊ HÀ	DH06PT	L	7,0	Đạt		

SB.01

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

Abai



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06122002	TRẦN HỮU BẢO	ANH	DH06QT	L	✓		
2	06122034	PHẠM VĂN	ĐĂNG	DH06QT	L	3.0	Ba	
3	06122036	VÕ VĂN	ĐỨC	DH06QT	L	✓		
4	06122045	ĐINH ĐỨC	HẠNH	DH06QT	L	✓		
5	06122048	VÕ THỊ TUYẾT	HẰNG	DH06QT	L	5.0	Đám	
6	06122117	ĐỖ THỊ DUYÊN	NGỌC	DH06QT	L	✓		
7	06122138	LÝ TIỂU	PHỤNG	DH06QT	L	✓		

02 8V

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Bảng chấm
có 3 tờ)

[Signature]
[Signature]



2

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06135004	NGUYỄN MINH	CAO	DH06TB	L	6,0	Số 1	
2	06135007	TRẦN QUỐC	CƯỜNG	DH06TB	L	7,0	Điểm	
3	06135054	NGUYỄN VĂN	SƠN	DH06TB	L	5,0	Điểm	

Số 03

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Hữu Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05138007	NGUYỄN HOÀNG	HIẾU	DH06TD	L		✓	
2	05138084	PHAM HOÀNG	VƯƠNG	DH06TD	L		✓	
3	06138019	PHẠM HỮU	HẠNH	DH06TD	L		✓	
4	06138042	PHẠM VĂN	SƠN	DH06TD	L	30	Ba Sơn	

Số bản 01

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi


Lê Hồng Trung

(Bảng điểm
có 2 tờ).



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06150095	ÔNG KHÁNH	LONG	DH06TM	L			
2	06150143	PHẠM ĐẢO THỦY	PHƯƠNG	DH06TM	L	5,0	Nam	upl
3	06150159	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	THANH	DH06TM	L	5,0	Nam	thac
4	06150205	NGUYỄN ĐỖ TÚ	TRINH	DH06TM	L	5,0	Nam	lonh

035v

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

(Handwritten signatures and stamps)
Bảng điểm
Có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 3 - Năm Học 07-08
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	02224217	ĐOÀN VĂN ĐÌNH	TC02QL	L	5,0	Đạt		Nợ HP

01SV

TP.HCM, Ngày 12 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

Lê Hữu Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	06122084	TRẦN THỊ ANH	LINH	DH06QT	L	5,0	Điểm	
2	06122112	ĐÌNH VĂN	NAM	DH06QT	L	4,0	Điểm	
3	06122165	NGUYỄN HỮU	THÀNH	DH06QT	L	✓		

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

(Bảng chấm
(có 3 tờ))

(Signature)
Lê Ngọc Trung

(Signature)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06122084	TRẦN THỊ ANH	LINH	DH06QT	L			
2	06122112	ĐÌNH VĂN	NAM	DH06QT	L			
3	06122165	NGUYỄN HỮU	THÀNH	DH06QT	L			
4	06122231	HUỲNH VĂN	VƯƠNG	DH06QT	L	6,0	<i>[Signature]</i>	

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi

01

[Signature]
[Signature]

(Bảng chấm
có 3 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	05224300	BÙI VƯƠNG	QUYỀN	TC05QL	L 1,0	Điểm		
2	05224345	NGUYỄN QUỐC	DOANH	TC05QL	L 5,0	Điểm		

Tổng số sinh viên dự thi: 04 Số bài thi: 04 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

N

Ngô Thị Thu Hiền MSSV: 05224272 Thinh 5,0 (Điểm)

Lê Thị Thanh Thủy MSSV: 04224076 Thinh 5,0 (Điểm)

04SV



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

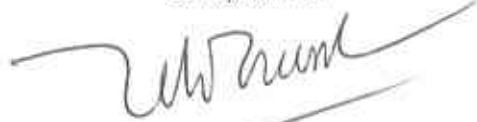
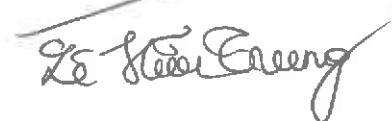
Pháp luật đại cương SP (902612)

Trang 1								
STT	Mã SV	Ho Và Tên		Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên
1	05132129	NGUYỄN NGỌC	BẢO	DH05SP	L	9,0	Ba	hnh

01 SX

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06224008	NGUYỄN PHAN	CƯỜNG	TC06QLQ9	L	4.0		

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Lê Hoàng Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05223498	NGUYỄN THỊ HẠNH	PHÚC	TC05KE	L			
2	05223551	TRINH XUÂN	LƯƠNG	TC05KE	L	5,0	<i>Nam Hiệp</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nam Hiệp
Le Hieu Bang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05223497	TRẦN THỊ	NU/ONG	TC05KEVT	L 30	Bao	Thuc	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: Kỳ thi ngày Tháng Năm

Số sinh viên đạt: ;Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2


Lê Hoàng Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06150040	NGUYỄN	ĐĂNG	DH06TM	L	5,0	Đanh	
2	06150055	PHẠM THỊ THÁI	HẦU	DH06TM	L	5,0	Thái	
3	06150083	NGUYỄN THỊ XUÂN	LAN	DH06TM	L	5,0	Xuân	
4	06150096	NGUYỄN THẮNG	LÔNG	DH06TM	L	4,0	Thắng	
5	06150139	BÙI BÍCH	PHƯƠNG	DH06TM	L	5,0	Bích	
6	06150145	CAO ANH	QUỐC	DH06TM	L	5,0	Anh	
7	06150147	TRẦN THỊ KIM	QUYÊN	DH06TM	L	5,0	Kim	
8	06150157	NGUYỄN HOÀNG MINH	TÂM	DH06TM	L	4,0	Minh	
9	06150190	NGUYỄN THỊ ANH	THÚ	DH06TM	L	5,0	Anh	
10	06150195	PHẠM TRUNG	TIẾN	DH06TM	L	5,0	Trung	
11	06150199	ĐÀO THỊ HUYỀN	TRANG	DH06TM	L	7,0	Huyền	

Tổng số sinh viên dự thi: 11 Số bài thi: 11 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

(Bảng điểm có 2 tờ)
Nguyễn Văn Trung
Nguyễn Văn Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1								
STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06117039	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	DH06TD	L			
2	06138023	NGUYỄN ANH	HÙNG	DH06TD	L	5,0	Đạt	
3	06138056	NGUYỄN ANH	VĂN	DH06TD	L	5,0	Đạt	

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

(Bảng chấm có 2 tờ)
Nguyễn Văn
Lê Kiều Chung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09
Điểm thi học kỳ

Pháp luật VN đại cương (902613)

Trang 1								
STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06154004	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	DH060T	L	5,0	<i>Nguyễn Hải Đăng</i>	
2	06154014	ĐỖ	HÙNG	DH060T	L	5,0	<i>Đỗ Hùng</i>	

02

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

Nguyễn Văn Tuấn
Lê Kiến Trung
(Bảng điểm có 3 tờ)

9 bài



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06137008	TRẦN VĂN PHƯỚC	DH06NL	L		✓		
2	06137010	VÕ LÊ TÂM	DH06NL	L	3,0	Ba	2008	

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi


Lê Kiều Trung

(Bảng điểm
có 3 tờ).



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06155072	NGUYỄN THỊ HOÀI	TRANG	DH06KN	L 3.0	Đa	Trang	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày Tháng Năm

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Xếp loại	Ghi Chú
1	06143083	NGUYỄN THỊ TRÚC	PHƯƠNG	DH06KM	L	6,0	Sao/angh	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Le Huu Trung
Le Huu Trung
(Bảng điểm có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	MSSV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06123123	TÔ SA	LI	DH06KEB	L	4,0	Bên /	
2	06123156	NGUYỄN THỊ	MẾN	DH06KEB	L	6,0	Sạch /	
3	06123187	HOÀNG THÀNH	NHƠN	DH06KEB	L	5,0	nam /	
4	06123192	HUỲNH THỊ TUYẾT	NHUNG	DH06KEB	L	6,0	Sạch /	
5	06123328	PHẠM ANH	VĂN	DH06KEB	L	6,0	Sạch /	

Tổng số sinh viên dự thi: 5 Số bài thi: 5 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

(Chấm thêm có 2 tờ)
Lê Hữu Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05123050	PHAN THỊ	PHÚC	DH06KEA	L	5,0	Nam	Nhuc
2	06123007	NGUYỄN ĐẮC QUỲNH	ANH	DH06KEA	L	6,0	Saol	GH
3	06123073	VŨ THỊ THU	HẠNH	DH06KEA	L	7,0	Ba?	th
4	06123103	NINH THỊ HỒNG	HƯƠNG	DH06KEA	L	7,0	Ba?	huong
5	06123110	PHẠM THỊ THU	HƯƠNG	DH06KEA	L	6,0	Saol	thuc
6	06123120	ĐINH THỊ NGỌC	LAN	DH06KEA	L	6,0	Saol	lan
7	06123149	HOÀNG THỊ NGỌC	MAI	DH06KEA	L	6,0	Saol	Ngoc
8	06123170	TRẦN VIỆT	NGA	DH06KEA	L	6,0	Saol	vi
9	06123193	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	DH06KEA	L	6,0	Saol	Nhung
10	06123208	ĐẶNG NGUYỄN HẠ	PHƯƠNG	DH06KEA	L	5,0	Nam	Phuong
11	06123220	TRẦN THỊ	QUÍ	DH06KEA	L	5,0	Nam	thi
12	06123227	QUÁCH MAI	QUỲNH	DH06KEA	L	6,0	Saol	mai
13	06123228	PHẠM THỊ NGÀ	QUỲNH	DH06KEA	L	6,0	Saol	nga
14	06123276	LÊ THỊ MỘNG	THÚY	DH06KEA	L	✓		
15	06123303	VŨ THỊ THU	TRÂM	DH06KEA	L	6,0	Saol	thuc
16	06123343	NGUYỄN HOÀNG	VY	DH06KEA	L	3,0	Ba?	hoang

Tổng số sinh viên dự thi: 15 Số bài thi: 15 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____ (Đang chấm có 2 tờ)

Nguyễn Văn Lê Hải Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05134031	NGUYỄN VINH	AN	DH06GB	L	5,0	Đảm	Ula
2	05134079	NGUYỄN CAO	VŨ	DH06GB	L	6,0	Sau	Ge
3	06134019	QUỐC ANH	NIỀ	DH06GB	L	3,0	Ba	Anh

Tổng số sinh viên dự thi: 3 Số bài thi: 3 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

4 06134067 . Bùi Thanh Vũ . DH06GB

lưu 20(Hai)
Ula

04SV

Ula
Kế Kiến Trúc



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09
Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05119007	NGUYỄN VĂN	HÙNG	DH06CC	L			
2	05119003	NGUYỄN MINH	XUÂN	DH06CC	L			
3	06119033	TRẦN THẾ	VĂN	DH06CC	L	3,0	<i>[Signature]</i>	

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008
Cán bộ chấm thi

01

[Signature]

[Signature]

(Bảng điểm
có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05119007	NGUYỄN VĂN HÙNG	DH06CC	L	3,0	Ba	<i>[Signature]</i>	
2	05119083	NGUYỄN MINH XUÂN	DH06CC	L	5,0	Năm	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]
[Signature]
(Bảng chấm có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06146032	ĐOÀN VĂN	MỘC	DH06DC	L 6,0	Sao		
2	06151020	NGUYỄN BẢO	QUỐC	DH06DC	L 5,0	Năm		
3	06151022	LÊ TIẾN	TÀI	DH06DC	L 5,0	Năm		
4	06151033	ĐẶNG TIẾN	ĐẠT	DH06DC	L 5,0	Năm		
5	06151042	HỒ TRUNG	KIẾN	DH06DC	L 6,0	Sao		

Tổng số sinh viên dự thi: 5 Số bài thi: 5 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Lê Hữu Cường



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06115003	NGUYỄN HIỂU	CÁNH	DH05CB	L 5,0	Điểm		
2	06115016	NGUYỄN THANH	HÀO	DH05CB	L 3,0	Điểm		

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

(Bảng chấm
có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05122064	NGUYỄN VĂN	THÀNH	DH05QT	L	6,0	<i>Sau</i>	<i>Ph</i>

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

4SV

Uo Nam
Lê Văn Trung

(Bảng chấm
có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05124042	HỒ NGUYỄN NHƯ	HUYNH	DH05QL	L	5,0	Ngân	
2	05124066	HUYNH CAO PHAM DINH	NGHIA	DH05QL	L			V
3	05124078	NGUYỄN HỮU	PHUOC	DH05QL	L	5,0	Ngân	
4	05124111	ĐỖ QUỐC	THAI	DH05QL	L	5,0	Ngân	
5	05124116	TRẦN XUÂN	THO	DH05QL	L	5,0	Ngân	

TP.HCM, Ngày 03 tháng 11 năm 2008

Cán bộ chấm thi

(Bảng điểm có
3 hồ)

Đoạn bộ coi
thi gạch

04
Vũ Minh
Lê Hoàng Giang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05124042	HỒ NGUYỄN NHƯ	HUỖNH	DH05QL	L	5,0	<i>nam</i>	
2	05124066	HUỖNHCAOPHAM ĐÌNH	NGHĨA	DH05QL	L	5,0	<i>Nam</i>	
3	05124078	NGUYỄN HỮU	PHƯỚC	DH05QL	L			
4	05124111	ĐỖ QUỐC	THÁI	DH05QL	L			

Tổng số sinh viên dự thi: 4 Số bài thi: 4 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____ Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____
(Bảng chấm có 3 tờ).

14 SV

Urun
Zetien Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05121029	LƯƠNG TRẦN THẢO	NGUYỄN	DH05KM	L			✓
2	05143022	NGUYỄN THỊ	HOÀI	DH05KM	L	5,0	Nam	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____
Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____


Lê Hữu Trọng



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05123010	TRỊNH THỊ	DUYÊN	DH05KE	L 3,0	Ba	[Signature]	
2	05123173	LÂM	CHANH	DH05KE	L 4,0	Bốn	Chanh	

Tổng số sinh viên dự thi: 02 Số bài thi: 2 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]
[Signature]
(Bảng chấm
có 2 tờ)



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05139037	TRẦN QUANG	THÁI	DH05HH	L 3,0	Ba		

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05151001	ĐINH LÊ VIỆT	ANH	DH05DC	L 6,0	Số 1	<i>[Signature]</i>	
2	05151020	NGUYỄN PHẠM MINH	NHẬT	DH05DC	L 5,0	Năm	<i>[Signature]</i>	
3	05151036	HUỖNH PHƯỚC	TOÀN	DH05DC	L 5,0	Năm	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 3 Số bài thi: 3 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____
(Bảng điểm có 2 tờ)

[Signature]
Lê Hữu Trọng



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	99124026	ĐẶNG ĐÌNH	KHANG	DH00QL	3,0	Đa		

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	07333007	NGUYỄN THỊ NHÃ	BÌNH	CD07CQ	L 3,0	Ba	<i>gull</i>	
2	07333020	ĐỖ CÔNG	DANH	CD07CQ	L 2,0	Hai	<i>HT</i>	
3	07333026	VIỆC LỮ MINH	DUY	CD07CQ	L			V
4	07333041	TÁI NGOC	HÀ	CD07CQ	L 3,0	Ba	<i>higha</i>	
5	07333047	DƯƠNG THỊ	HẠNH	CD07CQ	L 5,0	Năm	<i>th</i>	
6	07333068	TRẦN NGUYỄN HÀ	HUYỀN	CD07CQ	L 2,0	Hai	<i>jun</i>	
7	07333074	BÙI DUY	KHƯƠNG	CD07CQ	L			V
8	07333080	LỮ DUY	LÂN	CD07CQ	L 3,0	Ba	<i>tan</i>	
9	07333164	LÊ THỊ XUÂN	THU	CD07CQ	L 5,0	Năm	<i>th</i>	
10	07333184	ĐẶNG THỊ	TREO	CD07CQ	L 4,0	Bốn	<i>th</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 8 Số bài thi: 8 Số tờ: 8

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

16 bài

(Bảng điểm có 248)
UWand
Lê Hảo Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06333002	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	CD06CQ	L	5,0	Điểm	
2	06333050	TẠ THỊ	HOÀI	CD06CQ	L	✓		

Tổng số sinh viên dự thi: 4 Số bài thi: 4 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

*(Phong thêm
có 2 tờ)*
Nguyễn Văn
Lê Hữu Trung



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06153001	TRẦN NGỌC	ANH	DH06CD	L	6,0	Sau	uoc
2	06153011	LÊ VĂN	HIỆP	DH06CD	L	5,0	Điểm	he
3	06153014	NGUYỄN VĂN	HUY	DH06CD	L	3,0	Điểm	thut
4	06153015	NGUYỄN TRẦN	KHÁNH	DH06CD	L	6,0	Sau	ac
5	06153017	PHẠM THÀNH	LONG	DH06CD	L	8,0	Điểm	Long
6	06153029	DƯƠNG BÌNH	TRONG	DH06CD	L	5,0	Điểm	Bon
7	06153031	TRẦN CÔNG	VĂN	DH06CD	L	4,0	Điểm	gc
8	06153036	NGUYỄN THANH	BÌNH	DH06CD	L	5,0	Điểm	thuc
9	06153045	NGUYỄN HỮU	HOÀNG	DH06CD	L	6,0	Sau	ho
10	06153049	NGUYỄN NGỌC	LINH	DH06CD	L	6,0	Sau	ly
11	06153053	DƯƠNG NGUYỄN HOÀI	PHONG	DH06CD	L	5,0	Điểm	nhu
12	06153056	TRẦN MÃN MINH	QUÂN	DH06CD	L	5,0	Điểm	2u
13	06153062	VÕ DUY	THẮNG	DH06CD	L	5,0	Điểm	du
14	06153065	ĐINH CÔNG	VUONG	DH06CD	L	5,0	Điểm	nhu

Tổng số sinh viên dự thi: 14 Số bài thi: 14 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

(Chữ ký)
(Chữ ký)
(Chữ ký)